

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo
Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2018 của
Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về phân cấp
quản lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc phạm vi
quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

HỎA TỐC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2018 của
Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định phân cấp quản lý tài sản công tại cơ quan, tổ
chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Thừa
Thiên Hué;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ
trương đầu tư dự án sử dụng ngân sách cấp tỉnh quản lý;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 26 tháng 8 năm 2021 của
Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số
03/2018/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh
Quy định phân cấp quản lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm
vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Hué;

Căn cứ Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định về công tác quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư
công; vốn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo,
nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Hué;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 343/TTr-STC
ngày 26 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 6 như sau:

“3. Tiêu chuẩn định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức máy móc thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản cho các cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc dự toán ngân sách cấp tỉnh quản lý (trừ máy móc thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo).

b) Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh ban hành định mức máy móc thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ máy móc thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo).

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố Huế ban hành định mức máy móc thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc dự toán ngân sách cấp huyện.

d) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành định mức máy móc thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo cho các cơ quan đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo quy định chi tiết, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

đ) Giám đốc Sở Y tế ban hành định mức máy móc thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) thuộc lĩnh vực y tế cho các cơ quan đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo quy định chi tiết, hướng dẫn của Bộ Y tế.

e) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư ban hành tiêu chuẩn định mức máy móc thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) tại đơn vị.

g) Quyết định ban hành tiêu chuẩn định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng phải được công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế và Trang thông tin điện tử của các đơn vị liên quan (nếu có).”

2. Sửa đổi Điều 8 như sau:

“Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 26/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Hội

đồng nhân dân tỉnh Quy định phân cấp quản lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”.

3. Sửa đổi khoản 1 Điều 12 như sau:

“1. Đổi với trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp:

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về công tác quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công; vốn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Hué.”

4. Sửa đổi Điều 16 như sau:

“Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 26/8/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định phân cấp quản lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Hué”.

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2022.

Noi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Quý Phương